

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG
Số: 31/2024/QĐ-TA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thị xã Cai Lay, ngày 21 tháng 8 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Thu Thuyền.
- Thư ký phiên họp:* Ông Nguyễn Tuấn Tín.

Ngày 21 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 29/QĐ-TA ngày 13 tháng 8 năm 2024 đối với:

Họ và tên: **Đặng Văn Tuấn K.** Giới tính: Nam. Sinh ngày: 21/02/2002, tại Tiền Giang. Số căn cước công dân: 082202000521 ngày cấp 23/3/2021, nơi cấp Cục CSQLHC -TTXH.

Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ văn hoá: 8/12. Nguyên quán: **xã M, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.**

Nơi đăng ký thường trú: ấp Cầu Dừa, xã Mỹ Phước Tây, thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

Chỗ ở: ấp Cầu Dừa, xã Mỹ Phước Tây, thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

Tiền án: không; tiền sự: 01. Ngày 15/3/2024, Ủy ban nhân dân xã M ban hành quyết định 05/QĐ-UBND áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy.

Con ông **Đặng Văn O** (sinh năm 1977) và bà **Nguyễn Thị T** (sinh năm 1983).

(Người bị đề nghị **Đặng Văn Tuấn K** xin vắng mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

1.Đại diện cơ quan đề nghị: Ông **Phạm Thanh M** - Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã C.

2.Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Thanh Bình- Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời trình bày của những người tham gia phiên họp, Tòa án nhận thấy:

Vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 18/7/2024, **Đặng Văn Tuấn K**, sinh ngày 21/02/2022 địa chỉ **ấp C, xã M, thị xã C, tỉnh Tiền Giang** có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Qua làm việc, **Đặng Văn Tuấn K1** đã thừa nhận có sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 18/7/2023 tại nhà của **K**, địa chỉ **ấp C, xã M, thị xã C, tỉnh Tiền Giang**. Ngày 19/7/2024, Công an xã mời làm việc và tiến hành test nhanh đối tượng **Đặng Văn Tuấn K** kết quả đối tượng dương tính với chất ma túy, tên ma túy sử dụng Methamphetamine.

Ngày 15/3/2024, **Ủy ban nhân dân xã M** đã ban hành Quyết định số 05/QĐ-UBND để áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy trong thời hạn 01 (năm) kể từ ngày 15/3/2024 đối với **Đặng Văn Tuấn K**. Quá trình quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy tại địa phương, ngày 19/7/2024, qua buổi làm việc tại **Công an xã M**, đối tượng **Đặng Văn Tuấn K** thừa nhận có sử dụng chất ma túy vào ngày 18/7/2024. Kết quả test nhanh **K** dương tính với Methamphetamine.

Tại Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 19/7/2024 của **Trung tâm y tế thị xã C, Tiền Giang** xác định đối tượng **Đặng Văn Tuấn K** nghiện ma túy dạng chất Methamphetamine.

Căn cứ kết quả trên ngày 19/7/2024, Công an xã tiến hành vận động, giải thích cho đối tượng **Đặng Văn Tuấn K** biết về việc đăng ký cai nghiện tự nguyện theo quy định tại Nghị định 116/2021/NĐ-CP nhưng đối tượng không đồng ý đăng ký cai nghiện tự nguyện nên **Ủy ban nhân dân xã M** đã lập biên bản vi phạm về việc đăng ký cai nghiện tự nguyện đối với **Đặng Văn Tuấn K**, ban hành quyết định về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa đối tượng vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 19/7/2024, **Công an xã M** cũng đã bàn giao đối tượng **Đặng Văn Tuấn K** cho gia đình đối tượng quản lý trong thời gian lập hồ sơ đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc nhưng gia đình từ chối việc quản lý

người nghiện ma túy nên Công an xã M lập biên bản bàn giao Đặng Văn Tuấn K cho Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh Tiền Giang.

Ngày 01/8/2024, Ủy ban nhân dân xã M đã ban hành Đề nghị số 05/ĐN-CNBB đề nghị Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã C xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đặng Văn Tuấn K.

Ngày 06/8/2024, Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã C có văn bản đề nghị số 474/LĐTBXH đề nghị xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đặng Văn Tuấn K.

Tại phiên họp:

Cơ quan đề nghị: Ông Phạm Thanh M trình bày: Đặng Văn Tuấn K là đối tượng nghiện ma túy tại địa phương, đối tượng đã bị Ủy ban nhân dân xã M áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy tại địa phương trong thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày 15/3/2024 nhưng đến ngày 18/7/2024, đối tượng vẫn còn tiếp tục sử dụng chất ma túy. Đối tượng đã được vận động, giải thích việc đăng ký cai nghiện tự nguyện nhưng không đồng ý thực hiện. Trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân xã M đã lập hồ sơ đề nghị đưa đối tượng vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là phù hợp. Đề nghị Tòa án áp dụng Điều 95, Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 được sửa đổi, bổ sung năm 2020; đưa đối tượng Đặng Văn Tuấn K vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh T trong thời hạn từ 12 (mười hai) tháng đến 18 (mười tám) tháng.

**Kiểm sát viên phát biểu:*

Về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính: Từ khi thụ lý hồ sơ đến khi mở phiên họp, Thẩm phán, Thư ký Tòa án và những người tham gia phiên họp đã tuân thủ đúng quy định của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Viện kiểm sát không yêu cầu, kiến nghị để khắc phục về tố tụng.

-Về nội dung: Đối tượng Đặng Văn Tuấn K là đối tượng nghiện ma túy tại

địa phương đang bị quản lý trong thời hạn 01 (một) năm nhưng tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy đã được vận động, giải thích việc phải đăng ký cai nghiện tự nguyện nhưng đối tượng không đồng ý thực hiện là vi phạm quy định tại Điều 28 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy; Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; vi phạm Khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy. Vì vậy, **Đặng Văn Tuấn K** là đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính theo quy định tại Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy. Đánh giá toàn diện tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của đối tượng. Đề nghị Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp chấp nhận đề nghị của Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã C đưa đối tượng **Đặng Văn Tuấn K** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian từ 12 (mười hai) tháng đến 18 (mười tám) tháng.

XÉT THẤY:

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên họp; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu chứng cứ, ý kiến của những người tham gia phiên họp. Tòa án xác định:

[1] Về thẩm quyền của Tòa án:

Cơ quan đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đối tượng **Đặng Văn Tuấn K** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã Cai Lậy nên Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy thụ lý hồ sơ là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

*[2] Về sự vắng mặt của đối tượng **Đặng Văn Tuấn K**:* Đối tượng **Đặng Văn Tuấn K** có đơn xin vắng mặt tại phiên họp. Căn cứ quy định tại Điều 20 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15, Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy tiến hành phiên họp vắng mặt đối tượng.

*[3]. Xét tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị đưa đối tượng **Đặng Văn Tuấn K** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc:*

[3.1] *Về thẩm quyền lập hồ sơ*: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã M, thị xã C, tỉnh Tiền Giang lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đối tượng Đặng Văn Tuấn K vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đúng thẩm quyền theo quy định tại Khoản 1 Điều 103 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 sửa đổi, bổ sung năm 2020.

[3.2] *Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ*: Thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được thực hiện đúng theo quy định tại Điều 104 Luật Xử lý vi phạm hành chính, Điều 41, Điều 42, và Điều 43 của Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy; Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

[3.3]. *Về thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc*: Đối tượng Đặng Văn Tuấn K thực hiện hành vi vi phạm hành chính cuối cùng vào ngày 18/7/2024, bị phát hiện vào ngày 19/7/2024 cho đến nay vẫn còn trong thời hạn 03 tháng nên thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc vẫn còn theo quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

[3.4]. *Về đối tượng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc*: Đặng Văn Tuấn K là người nghiện ma túy đã bị Ủy ban nhân dân xã M áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy trong thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày 15/3/2024. Quá trình bị quản lý tại địa phương đến ngày 18/7/2024, đối tượng bị phát hiện vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy; đã được vận động, giải thích việc đăng ký cai nghiện tự nguyện theo quy định nhưng đối tượng từ chối đăng ký cai nghiện tự nguyện nên Đặng Văn Tuấn K là đối tượng bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Điều 5 và Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi, bổ sung năm 2020 và Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy.

[3.5] *Về việc quản lý đối tượng trong thời gian lập hồ sơ*:

Đối tượng Đặng Văn Tuấn K có nơi cư trú tại ấp C, xã M, thị xã C, tỉnh Tiền Giang. Ngày 19/7/2024, mẹ ruột của đối tượng là bà Nguyễn Thị T đã có văn bản từ chối tiếp nhận quản lý đối tượng trong thời gian làm thủ tục, hồ sơ đề

ngiht áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Căn cứ quy định tại Khoản 2 Điều 45 của Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy, Ủy ban nhân dân xã M đã giao cho Cơ sở cai nghiện ma túy là cơ quan quản lý đối tượng Đặng Văn Tuấn Kiệt trong thời gian lập hồ sơ đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là phù hợp.

[3.6]. *Xét hành vi vi phạm của đối tượng*: Đối tượng Đặng Văn Tuấn K là người nghiện ma túy tại địa phương. Tại cơ quan chức năng đối tượng khai nhận sử dụng ma túy từ năm 2021, lần sau cùng sử dụng vào ngày 18/7/2024, loại ma túy sử dụng là ma túy đá, hình thức sử dụng là hút. Ngày 18/7/2024, đối tượng bị phát hiện sử dụng trái phép chất ma túy, đã bị Ủy ban nhân dân xã M ban hành quyết định số 05/QĐ-UBND ngày 15/3/2024 áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn quản lý là 01 (một) năm kể từ ngày 15/3/2024. Thời gian quản lý giáo dục đối tượng đến ngày 18/7/2024, đối tượng khai nhận đối tượng có sử dụng ma túy tại nhà. Tại Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 19/7/2024 của Trung tâm Y tế thị xã C xác định Đặng Văn Tuấn K nghiện ma túy dạng Methamphetamine.

Ngày 19/7/2024, Ủy ban nhân dân xã M đã tiến hành lập biên bản vận động đối tượng đăng ký cai nghiện tự nguyện nhưng đối tượng từ chối, không thực hiện nên đã lập biên bản về việc vi phạm cai nghiện ma túy tự nguyện. Như vậy, hành vi của đối tượng đã vi phạm quy định Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy. Khi thực hiện hành vi của mình, đối tượng đủ khả năng nhận thức được hành vi đó là vi phạm pháp luật. Hành vi của đối tượng đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, gây hoang mang trong dư luận. Hơn nữa, hành vi của đối tượng còn ảnh hưởng rất lớn đến sức khỏe và là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Điều này chứng tỏ, việc áp dụng biện pháp quản lý tại địa phương là không đủ giáo dục đối với đối tượng. Việc áp dụng biện pháp đưa đối tượng vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian nhất định để có điều kiện chữa bệnh, lao động, học văn hóa, học nghề dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc để đối tượng có thể từ bỏ hoàn toàn chất ma túy là cần thiết.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ*: Đối tượng **Đặng Văn Tuấn K** không có tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điều 9 của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

[5] *Về tình tiết tăng nặng*: Đối tượng **Đặng Văn Tuấn K** không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 10 của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

[6] *Xét ý kiến và đề nghị của cơ quan đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính phù hợp với nhận định trên, nên chấp nhận.*

[7]. *Xét đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên họp là phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.*

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào các Điều 5, 6, 9, 10, 95, 96, 105, 107 và Điều 110 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 sửa đổi, bổ sung năm 2020;

Căn cứ vào Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy;

Căn cứ vào Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 3, các Điều 23, 24, 25, 30, 31, 32 và Điều 33 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với đối tượng **Đặng Văn Tuấn K**.

Cơ quan tiếp nhận là Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Tiền Giang trực thuộc **Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh T**, có trụ sở tại **xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang**.

2.Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **12 (mười hai) tháng**, kể từ ngày các cơ quan liên quan hoàn tất thủ tục đưa người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đi cơ sở cai nghiện bắt buộc chấp hành quyết định.

3.Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định:

Đối tượng **Đặng Văn Tuấn K** có quyền khiếu nại Quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã C, tỉnh Tiền Giang có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã C, tỉnh Tiền Giang phối hợp với Công an thị xã C, tỉnh Tiền Giang đưa đối tượng **Đặng Văn Tuấn K** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- Người bị áp dụng BPXLHC: **Đặng Văn Tuấn Kiệt**;
- Trưởng Công an thị xã Cai Lậy;
- Trưởng Phòng LĐ-TB và XH thị xã Cai Lậy;
- VKSND huyện thị xã Cai Lậy;
- UBND xã Mỹ Phước Tây;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Tiền Giang;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Thuyền